

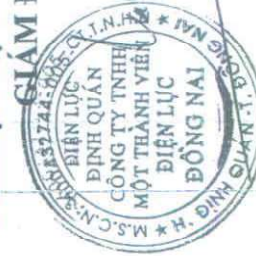
DANH MỤC THÔNG NHẤT ĐĂNG KÝ NHU CẦU ĐẦU TƯ LƯỚI ĐIỆN TRUNG THỂ HUYỆN TÂN PHÚ NĂM 2018
(Kèm theo Báo cáo số: 283/BC-UBND ngày 25/9/2017 của UBND huyện Tân Phú)

STT	Tên tuyến	Địa điểm	Đường dây trung thế (km)			Trạm biến áp		Ghi chú
			Nâng cấp từ 1 pha thành 3 pha	Xây dựng mới		Số lượng (cái)	Tổng dung lượng (kVA)	
				1 pha	3 pha			
I ĐIỆN SINH HOẠT								
1	Tuyến TT đường Phước Sang	Áp 4, xã Tà Lài	0,0	0,8	0,0	1	75,0	
II VÙNG KHUYẾN KHÍCH CHĂN NUÔI								
1	Tuyến TT đường số 1 (2-4B)	Áp 2&4 xã Trà Cỏ	2,2		8,4	1	1.710,0	Nâng cấp NR Tư Tổng
2	Tuyến TT đường liên ấp 3&4	Áp 3&4 xã Trà Cỏ			0,9	1	160,0	
3	Tuyến TT đường N4	Áp 4 xã Phú Điền			2,0	2	300,0	Trạm 3x50kVA
4	Tuyến TT khu chăn nuôi tập trung ấp 10	Áp 10 xã Đắc Lua			3,0	3	450,0	Trạm 3x50kVA
5	Tuyến TT hẻm 114 QL20	Áp 1 xã Trà Cỏ			0,5	1	160,0	
6	Tuyến TT hẻm 136 QL20	Áp 1 xã Trà Cỏ			0,4	1	160,0	
7	Tuyến TT đường 1-5 nối dài	Áp 1 xã Trà Cỏ			0,7	1	160,0	
8	Tuyến TT hẻm 84 đường Phú Thanh - Trà Cỏ	Áp 3 xã Trà Cỏ			0,4	1	160,0	
III VÙNG SẢN XUẤT NN, TIỂU THỦ CN, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN								
1	Tuyến TT đường Nguyễn Hữu Cánh	Khu 11&12, thị trấn Tân Phú	6,0	2,1	26,7	38,0	6.000,0	Trạm 3x50kVA
2	Tuyến TT đường 600B	Áp 2&4 xã Phú An	6,0			2	500,0	Nâng cấp NR Phú An 9, trạm 250kVA
3	Tuyến TT khu Năm Miền ấp 2	Áp 2 xã Phú An		1,0		1	160,0	
4	Tuyến TT đường be 128 đi Bàu Chim	Áp Ngọc Lâm 3 xã Phú Xuân			4	4	600,0	Trạm 3x50kVA
5	Tuyến TT nối dài sau TBA Phú Lộc 18	Áp 8 xã Phú Lộc			0,5	1	250,0	
6	Tuyến TT nối dài sau TBA Hàng Chanh 3	Áp 2 xã Phú Lộc		0,6		1	100,0	
7	Tuyến TT nối dài sau TBA Năm Gõ 2	Áp 1 xã Trà Cỏ		0,5		1	100,0	
8	Tuyến TT khu người Hoa	Áp 5 xã Phú Lộc			1,2	2	300,0	Trạm 3x50kVA
9	Tuyến TT khu cây trồng chủ lực ấp 4	Áp 4 xã Phú An			2,5	3	450,0	Trạm 3x50kVA

STT	Tên tuyến	Địa điểm	Đường dây trung thế (km)			Trạm biến áp		Ghi chú
			Nâng cấp từ 1 pha thành 3 pha	Xây dựng mới		Số lượng (cái)	Tổng dung lượng (kVA)	
				1 pha	3 pha			
10	Tuyến TT đường Năm Ứng đi Năm Hưng	Áp 5 xã Phú Lộc			1,7	2	300,0	Trạm 3x50kVA
11	Tuyến TT khu cây trồng chủ lực ấp 5	Áp 5 xã Phú An			2,5	3	450,0	Trạm 3x50kVA
12	Tuyến TT áp Phú Cường - Phú Hợp A	ấp Phú Cường - Phú Hợp A, xã Phú Bình			2,0	2	320,0	Trạm 160kVA
13	Tuyến TT Đường áp Phú Thắng	Áp Phú Thắng, xã Phú Trung			1,8	2	320,0	Trạm 160kVA
14	Tuyến TT Đường áp Phú Yên	Áp Phú Yên, xã Phú Trung			2,2	2	320,0	Trạm 160kVA
15	Tuyến TT tổ 2 - tổ 4	Áp 9 xã Phú Thịnh			0,7	1	160,0	
16	Tuyến TT tổ 2 - tổ 3	Áp 9 xã Phú Thịnh			0,7	1	160,0	
17	Tuyến TT tổ 2 ấp 6	Áp 6 xã Phú Thịnh			1,2	2	300,0	Trạm 3x50kVA
18	Tuyến TT tổ 4 ấp 7	Áp 6 xã Phú Thịnh			1,2	2	300,0	Trạm 3x50kVA
19	Tuyến TT đường N2-5	Áp 4 xã Phú Điền			1,5	2	300,0	Trạm 3x50kVA
20	Tuyến TT đường Hàng Gòn	Áp 1 xã Trà Cỏ			1,0	1	160,0	

ĐD. ĐIỆN LỰC ĐỊNH QUÁN

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Phát

ĐD. UBND HUYỆN TÂN PHÚ

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nghị